

Số: 03/BCH- PCTT

P. Trần Liễu, ngày 03 tháng 10 năm 2025

PHƯƠNG ÁN PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG NĂM 2025 – 2026
TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG TRẦN LIỄU

Phần I
CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ Luật phòng cháy chữa cháy ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị Định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật lâm nghiệp; Nghị định 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Nghị Định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương;

Căn cứ Thông tư số 25/2019/TT-BNNPTNT, ngày 27/12/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng;

Căn cứ nghị định số 131/NĐ-CP quy định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 452/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 của UBND phường Trần Liễu về việc Kiện toàn Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự phường Trần Liễu;

2. Đặc điểm

*** Điều kiện tự nhiên, dân sinh kinh tế**

Phường Trần Liễu được sáp nhập bởi xã Hiệp Hoà, xã Thượng Quận và phường An Phú, có diện tích tự nhiên 23,87 km², phía bắc giáp phường Phạm Sư

Mạnh, phía đông giáp phường Kinh Môn, phía tây giáp xã Nam An Phụ, dân số 26.696 người, 16 Tổ dân phố, giao thông đường bộ cơ bản thuận lợi, có tuyến đường tỉnh lộ 389B chạy qua, nhất là có tuyến đường mới và cầu vượt qua sông Kinh Môn kết nối với quốc lộ 5, có nhiều thuận lợi cho sự phát triển thương mại, song vẫn có những khó khăn, người dân làm nông nghiệp vẫn là chủ yếu, thu nhập từ sản xuất nông nghiệp còn thấp.

*** Diện tích rừng và đất lâm nghiệp:**

Tổng diện tích rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn Phường Trần Liễu sau khi sáp nhập là 375,29 ha, trong đó:

- Diện tích rừng đặc dụng: 137,80 ha
- Diện tích rừng phòng hộ là: 148,71 ha
- Diện tích rừng sản xuất là: 88,78 ha

*** Diện tích rừng và đất lâm nghiệp được Nhà nước giao cho các chủ quản lý**

- Ban Quản lý rừng Hải Dương quản lý: 330,07 ha
- UBND Phường quản lý: 45,22 ha đất rừng sản xuất

* Rừng trên địa bàn Phường chủ yếu là rừng trồng theo chương trình dự án 327 trên vùng đồi núi có độ dốc cao, với phần lớn loài cây trồng là Keo, phân bố tại địa bàn các Tổ dân phố gồm: Châu Bộ, An Bộ, Đích Sơn, Bản Trại, Huệ Trì, Cổ Tân, Đông Hà.

3. Những nguy cơ gây cháy rừng

- Tình trạng biến đổi khí hậu, thời tiết nắng nóng khô hanh kéo dài, biên độ nhiệt dao động ở mức cao nên tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy rừng.

- Diện tích rừng phòng hộ do Ban quản lý rừng quản lý có nhiều diện tích cây bị đổ, gãy, chết do cơn bão số 3 (YAGI) năm 2024 gây ra nhưng đến nay vẫn chưa được thu dọn, nguồn vật liệu cháy lớn đây là nguy cơ tiềm ẩn cháy rừng rất cao trong mùa hanh khô trên địa bàn.

- Người dân sống gần rừng, có nhiều hoạt động sử dụng lửa gần rừng như đốt dọn thực bì, đốt rác sinh hoạt... nguồn lửa gần rừng làm tăng nguy cơ cháy.

- Phong tục tập quán của người dân từ xưa chôn cất người thân đã mất trên đất rừng việc đốt vàng mã ở những ngôi mộ trên cũng là một trong những nguy cơ tiềm ẩn gây cháy rừng.

4. Thực trạng công tác phòng cháy và chữa cháy rừng

- Được sự quan tâm của các cấp, các ngành trong những năm gần đây, công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn Phường có những chuyển biến tích cực, từng bước củng cố và xây dựng hệ thống cơ sở vật chất phục vụ cho công tác phòng cháy chữa cháy rừng. Hàng năm, UBND Phường đã củng cố lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng tại địa phương và cơ sở, xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy

rừng, đồng thời đã triển khai tốt các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng như tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các quy định về phòng cháy chữa cháy rừng, kiểm tra, kiểm soát lửa rừng, thông tin về dự báo cháy rừng... Tuy nhiên, do tình trạng biến đổi khí hậu, thời tiết nắng nóng khô hanh kéo dài, biên độ nhiệt dao động ở mức cao nên tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy rừng cao; ý thức của một bộ phận nhân dân còn hạn chế trong việc sử dụng lửa trong rừng, ven rừng gây ra cháy rừng.

- Đầu năm 2025 đến nay trên địa bàn Phường xảy ra 01 vụ cháy ngày 04 tháng 4 năm 2025, tại các lô 121+126+113, khoảnh 4, tiểu khu 10 thuộc Tổ dân phố Đích Sơn. Diện tích rừng bị cháy: 1,01 ha, loại rừng: sản xuất do UBND phường và Ban quản lý rừng quản lý.

- Về phương tiện, trang thiết bị, công cụ phòng cháy, chữa cháy rừng: chủ yếu của cá nhân và một số công cụ thô sơ do Hạt Kiểm lâm khu vực III trang cấp như Dao, đèn pin, cào răng, giấy đi rừng.

- Việc xây dựng các công trình PCCCR như làm đường băng, đường ranh cản lửa... chưa được chú trọng, có những đường băng cản lửa đã được xây dựng từ nhiều năm trước nhưng không có kinh phí để duy tu đến nay thực bì đã phủ kín không còn hiệu quả ngăn cản lửa.

- Nhìn chung cơ sở vật chất phục vụ cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng còn thô sơ chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chữa cháy rừng tại địa phương.

PHẦN II PHÒNG CHÁY RỪNG

1. Tổ chức lực lượng phòng cháy và chữa cháy rừng

1.1. Ban chỉ huy cấp xã

- Ban chỉ huy phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự của phường Trần Liễu gồm 19 thành viên và 16 tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn phường, do đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường làm trưởng ban; Phó ban gồm: đồng chí Phó chủ tịch UBND (phó ban thường trực), Chỉ huy trưởng - Ban chỉ huy quân sự, Trưởng công an phường, Trưởng phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị; Ủy viên gồm: đồng chí Kiểm lâm viên của Hạt Kiểm lâm Khu vực III trực thuộc Chi cục Kiểm lâm Hải Phòng, Trưởng các ban, ngành, khối đoàn thể chính trị xã hội tham gia thành viên trong Ban chỉ huy, phụ trách cơ sở theo sự phân công của đồng chí Trưởng ban.

(Có danh sách Ban chỉ huy kèm theo)

- Xây dựng và thực hiện quy chế hoạt động của Ban chỉ huy nhằm tăng cường vai trò tham mưu giúp UBND phường nâng cao hiệu quả trong việc chỉ đạo thực hiện phương án, kế hoạch bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn.

- Chủ rừng trên địa bàn có trách nhiệm tổ chức lực lượng đảm bảo thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng đối với diện tích rừng được giao quản lý, sử dụng.

1.2. Đội xung kích

- Đội xung kích là lực lượng chủ chốt tại chỗ để thực hiện nhiệm vụ PCTT&TKCN theo kế hoạch và phương án PCTT & TKCN của phường, do Chủ tịch UBND phường quyết định thành lập và được kiện toàn hàng năm.

- Đội xung kích hoạt động dưới sự quản lý, chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ huy PCTT & TKCN phường.

- Trường hợp xảy ra thiên tai vượt quá khả năng ứng phó của phường có sự chỉ viện của lực lượng cấp trên, Đội xung kích phối hợp thực hiện nhiệm vụ dưới sự phân công của Chỉ huy cấp trên và Trưởng Ban chỉ huy PCTT&TKCN phường.

- Lực Lượng xung kích có 250 thành viên (danh sách kèm theo).

2. Các biện pháp phòng cháy rừng

2.1. Xác định mùa cháy, thời điểm dễ xảy ra cháy rừng, khu vực trọng điểm cháy

- Căn cứ các yếu tố khí hậu, thủy văn và thực tế tình trạng cháy rừng qua các năm thì mùa cháy rừng vào các tháng mùa khô từ tháng 10 năm trước đến tháng 04 năm sau và mùa hè thường xảy ra cháy rừng vào các thời điểm nắng nóng kéo dài từ tháng 6 đến tháng 8 khi nguy cơ cháy rừng ở cấp III, IV, V.

- Thời gian dễ xảy ra cháy rừng: Theo thống kê, thời gian dễ xảy ra cháy rừng nhất trong ngày là khoảng từ 11 giờ đến 20 giờ.

- Các khu rừng trọng điểm dễ cháy: Do đặc thù rừng trên địa bàn là rừng trồng Keo thâm thực bì dày, dưới chân rừng là khu dân cư sinh sống nên đều có nguy cơ cháy rừng cao.

2.2. Công tác tuyên truyền

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức về PCCCR cho nhân dân ở các vùng rừng, ven rừng về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng thông qua các hội nghị, họp chuyên đề về phòng cháy và chữa cháy rừng hoặc lồng ghép chuyên đề về phòng cháy và chữa cháy rừng với các hội nghị khác, các cuộc họp dân cư sống gần rừng và thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa phát thanh ở cơ sở, nơi sinh hoạt cộng đồng của các Tổ dân phố, các trang mạng xã hội.

- Phối kết hợp với Hạt Kiểm lâm, Trạm quản lý rừng kiểm tra đôn đốc các chủ hộ nhận khoán rừng thường xuyên kiểm tra diện tích nhận khoán của gia đình nhất là trong mùa hanh khô.

2.3. Thông tin dự báo và phát hiện sớm cháy rừng

- Hạt Kiểm lâm khu vực III thường xuyên cập nhật cấp dự báo cháy rừng và thông tin tại trang Zalo nhóm các xã, phường có rừng, tại các biển cấp dự báo cháy rừng, từ đó chủ động trong công tác tham mưu và tổ chức thực hiện công tác PCCCR tại địa phương.

- Kiểm lâm địa bàn thường xuyên theo dõi thông tin các điểm cháy sớm được phát hiện từ ảnh vệ tinh trên cổng thông tin điện tử Cục Kiểm lâm và thông

tin điện thoại từ các tổ chức, cá nhân khác, đề chủ động tham mưu cho Chủ tịch UBND phường, Ban chỉ huy huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy kịp thời khi có cháy rừng xảy ra.

- Đài Phát thanh của phường phối hợp thực hiện thông tin cảnh báo cháy rừng để chính quyền địa phương, người dân thực hiện tốt công tác PCCC.

2.4. Kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy rừng

Thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm tra tại các khu rừng trọng điểm dễ xảy ra cháy rừng; xử lý hành vi vi phạm các quy định của Nhà nước về phòng cháy, chữa cháy rừng.

Chủ rừng là tổ chức có trách nhiệm xây dựng và triển khai phương án, kế hoạch phòng cháy, chữa cháy rừng, tuần tra, kiểm tra và kiểm soát lửa rừng trên lâm phần được Nhà nước giao; lưu trữ hồ sơ phòng cháy, chữa cháy rừng và báo cáo theo quy định.

2.5. Trục phòng cháy, chữa cháy rừng

Khi dự báo cháy rừng cấp III, IV, V chỉ đạo lực lượng Kiểm lâm địa bàn và các lực lượng chức năng có liên quan trên địa bàn rà soát, xác định các khu vực trọng điểm có nguy cơ cháy rừng cao trên địa bàn, tổ chức trục và canh phòng trực tại các khu rừng có nguy cơ cháy rừng cao.

UBND phường giao cho phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị là cơ quan thường trực của Ban chỉ huy, thiết lập máy điện thoại của phó phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị phường Trần Liễu là ông Vũ Văn Minh với số điện thoại: 0912558997 thường trực 24/24 giờ vào các tháng cao điểm mùa khô, thực hiện chế độ cung cấp thông tin dự báo cháy rừng, cập nhật thông tin về cháy rừng và báo cáo theo quy định.

2.6. Quản lý vật liệu cháy rừng và sử dụng lửa

- Hàng năm chủ rừng có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và thực hiện việc giảm vật liệu cháy rừng để phòng ngừa nguy cơ cháy rừng, giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại khi xảy ra cháy rừng.

- Ủy ban nhân dân phường hướng dẫn người dân địa phương việc sử dụng lửa trong sản xuất, canh tác, đốt xử lý thực bì trên địa bàn; chỉ đạo, hướng dẫn người dân thực hiện đúng thời điểm, địa điểm; tổ chức ký cam kết bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng đối với các hộ dân có hoạt động sản xuất, canh tác gần rừng.

3. Trang bị, phương tiện và thiết bị phục vụ phòng cháy, chữa cháy rừng

Trang thiết bị, dụng cụ chữa cháy gồm: Xe máy tự túc của cá nhân, dao phát, giày đi rừng, ủng, cuốc, xẻng, cào, đèn pin trong đó có:

- + Dụng cụ của Kiểm lâm cấp cho địa phương;
- + Dụng cụ tự mua sắm, trang bị của tập thể và cá nhân.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh Phí hoạt động phòng cháy, chữa cháy rừng được quy định tại Thông tư số 25/2019/TT-BNNPTNT, ngày 27/12/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát

triển nông thôn quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng.

Phần III

PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY RỪNG

1. Tình huống xảy ra cháy rừng

*** Cháy nhỏ (Quy mô xảy ra dưới 0,5 ha):**

Đối với các đám cháy rừng nhỏ, thì lực lượng tại chỗ chủ động chữa cháy rừng, chỉ huy chữa cháy rừng do Trưởng Tổ dân phố ở đó chịu trách nhiệm. Khi phát hiện đám cháy thì tổ phòng cháy chữa cháy rừng của Chủ rừng, tổ phòng cháy chữa cháy rừng của Tổ dân phố khẩn trương triển khai lực lượng dập tắt lửa đồng thời báo ngay cho Ban chỉ huy phường để xử lý và điều động lực lượng hỗ trợ.

Tổ trưởng dân phố huy động lực lượng nhân dân trong Tổ dân phố gần đám cháy nhất và lực lượng xung kích theo danh sách tự mang các dụng cụ sẵn có thô sơ như: cuốc, cào, dao...để tham gia dập lửa, các thao tác phải nhanh gọn để tiếp cận đám cháy một cách nhanh nhất.

*** Cháy vừa (Quy mô từ 0,5 - 2ha):**

- Chỉ huy lực lượng chữa cháy: Chủ tịch, Phó chủ tịch phường.

- Huy động lực lượng tại chỗ gồm: Các tổ phòng cháy, chữa cháy rừng, lực lượng xung kích, Trung đội dân quân cơ động, Quân sự, Công an, Kiểm lâm, chủ rừng, nhân dân và các lực lượng khác trên địa bàn xã, phường lân cận.

*** Cháy lớn (Quy mô trên 2ha):**

- Lãnh đạo, chỉ đạo: Bí thư, Chủ tịch UBND phường nơi xảy ra cháy.

- Chỉ huy lực lượng chữa cháy: Chủ tịch, Phó chủ tịch. Khi huy động lực lượng của UBND thành phố, các Sở, Ngành đến ứng cứu thì Chủ tịch, Phó Chủ tịch thành phố là người chỉ đạo cao nhất.

- Huy động lực lượng tại chỗ gồm: Chủ rừng, Dân quân tự vệ, lực lượng xung kích, Quân sự, Công an, Kiểm lâm phối hợp và các lực lượng khác trên địa bàn nếu có huy động.

Ngoài ra, căn cứ vào tình hình, diễn biến thực tế ở mỗi tình huống cháy, mà người chỉ đạo chữa cháy không nhất thiết phải áp đặt những quy định trên mà căn cứ vào tình hình thực tế để dự tính, dự báo tính chất nguy hiểm của đám cháy có thể lan rộng điểm cháy ở nơi cao, xa, địa hình hiểm trở đi lại khó khăn kết hợp với gió mạnh thì có thể báo trước về cơ quan thường trực của Ban chỉ huy phòng cháy, chữa cháy rừng Thành phố để cấp trên sẵn sàng ứng cứu kịp thời.

2. Phương án xử lý tình huống cháy phức tạp nhất.

2.1. Giả định tình huống cháy phức tạp nhất

Đối với các đám cháy có quy mô lớn, tốc độ lan tràn nhanh, xảy ra ở các vùng trọng điểm, cần thiết huy động nhiều lực lượng, phương tiện, lực lượng địa phương không thể dập tắt được thì Chủ tịch, Phó chủ tịch phường điện báo về Ban chỉ huy Thành phố xin lực lượng ứng cứu. Khi điện báo cần nói rõ vị trí đám

cháy, đường đi, hướng lan của đám cháy. Lực lượng Kiểm lâm chuẩn bị dụng cụ chữa cháy, người dẫn đường để chỉ dẫn cho lực lượng đến ứng cứu.

Chỉ huy chữa cháy: Đồng chí Chủ tịch hoặc phó Chủ tịch UBND thành phố.

2.2. Tổ chức triển khai chữa cháy rừng

- Chỉ huy chữa cháy: Chủ tịch, phó chủ tịch phường. Khi huy động lực lượng của UBND thành phố đến ứng cứu thì Chủ tịch, Phó Chủ tịch thành phố là người chỉ đạo cao nhất. Lực lượng Công an, Kiểm lâm hướng dẫn chữa cháy cho các lực lượng tham gia chữa cháy rừng.

- Lực lượng tham gia chữa cháy rừng, người chỉ huy chữa cháy của từng lực lượng chịu sự chỉ đạo chung của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; người chỉ huy chữa cháy rừng của từng lực lượng như sau:

+ Đối với lực lượng Quân đội, Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Thủ trưởng đơn vị là người chỉ huy chữa cháy rừng.

+ Đối với lực lượng bảo vệ rừng của chủ rừng (Ban quản lý rừng) thì người Giám đốc, Phó giám đốc là người chỉ huy hoặc ủy quyền người chỉ huy chữa cháy rừng.

+ Đối với các lực lượng khác tham gia chữa cháy rừng thực hiện theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

- Phương pháp chữa cháy: Chữa cháy chủ yếu bằng phương pháp thủ công, kết hợp cơ giới nếu điều kiện cho phép. Cụ thể:

+ Bố trí đội hình chữa cháy:

Khi xảy ra cháy, tốc độ gió tăng nhanh lên thì tốc độ lan tràn càng nhanh vì vậy khi chữa cháy phải khẩn trương bố trí lực lượng được tổ chức thành các tổ đội (từ 7 - 10 người /tổ) chia thành các mũi đi theo tuyến cố định trên bản đồ để tiếp cận đám cháy (Tổ trưởng là chủ tịch UBND phường, tổ phó là các cán bộ Công an, Ban chỉ huy quân sự, Kiểm lâm địa bàn hoặc trưởng, phó phòng Kinh tế hạ tầng và đô thị) nắm vững địa bàn, nắm vững kỹ thuật chữa cháy, xử lý nhanh, dứt khoát, dễ dàng, chính xác. Thiết bị chữa cháy phải huy động kịp thời, người chỉ huy phải sử dụng thành thạo các thiết bị thông tin liên lạc.

- Lập sơ đồ địa hình khu vực cháy, xác định điểm cháy, mức độ lan tỏa, xác định khí hậu (gió, hướng gió).

- Chuẩn bị và kiểm tra công cụ, dụng cụ chữa cháy.

- Tập chung lực lượng và chia tổ thành các mũi tiến công.

- Chỉ dẫn phân công các tổ trên cơ sở hướng tiến đến điểm cháy để dập lửa; chỉ dẫn phối hợp tác chiến giữa các tổ; chỉ dẫn phương tiện dập lửa trong từng trường hợp cụ thể.

+ Chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy rừng:

Khi phát hiện đám cháy phải huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ để chữa cháy theo một số phương pháp kỹ thuật, chiến thuật sau:

- Phương pháp giới hạn đám cháy: Khi phát hiện điểm cháy, Kiểm lâm phụ trách địa bàn, cán bộ UBND phường và đội chữa cháy phải nhanh chóng xác định

các yếu tố sau: địa hình (dốc hay bằng), tình hình rừng (lá rộng hay lá kim), vật liệu cháy (ít hay nhiều), khí hậu (khô hay ẩm, nóng hay mát, gió to hay nhỏ, hướng gió...), khẩn trương chọn phương án tạo vành đai trắng để khống chế và giới hạn đám cháy không cho cháy lan, thường phát đường băng (dọn sạch vật liệu cháy trước hướng gió tạo đai hạn chế lửa).

- Phương pháp đốt chặn dập tắt lửa: Phương pháp này áp dụng nơi địa hình hiểm trở, đi lại khó khăn, độ dốc lớn, đám cháy và vật liệu cháy lớn khó dập, khó huy động phương tiện trực tiếp, thời tiết khô hanh, gió lớn, đám cháy lan tỏa nhanh có nguy cơ tạo thành vùng cháy lớn. Chỉ huy cần phải khẩn trương hội ý, bàn luận đưa ra quyết định chọn đầu hướng gió, trên dốc, cách trước đám cháy một khoảng nhất định theo tính toán tốc độ lan tỏa của đám cháy để phát dọn vật liệu tạo băng trắng trước và đốt chặn đầu đám cháy chính, khi hai đám cháy gặp nhau, lúc đó đám cháy sẽ được dập tắt.

+ Lực lượng tại chỗ: Lực lượng tại chỗ của phường đã thành lập

+ Lực lượng tăng cường: Do đồng chí Chủ tịch hoặc phó chủ tịch UBND thành phố là người chỉ huy chữa cháy trực tiếp huy động.

+ Phương tiện, dụng cụ, thông tin liên lạc: huy động các phương tiện, dụng cụ PCCCR đã được cấp phát như: giấy, ủng đi rừng, quần áo bảo hộ, dao phát, cào,...; ngoài ra còn có các phương tiện, dụng cụ của lực lượng tăng cường bao gồm các dụng cụ, phương tiện cấp trên cấp phát, huy động trong nhân dân và có thêm các thiết bị cơ giới như: máy phát thực bì, máy cưa xăng...

+ Hậu cần: Phân công cho lực lượng Công chức Kế toán, Văn phòng, Văn hóa khẩn trương mua sắm lương thực, nước uống, nhu yếu phẩm đảm bảo cho số người tham gia chữa cháy khi có tình huống phát sinh.

+ Y tế: Phân công đồng chí Trạm trưởng Trạm Y tế phụ trách công tác cứu thương khi có người bị thương trong khi tham gia chữa cháy rừng. Lực lượng tham gia gồm: cán bộ của Trạm Y tế, Hội phụ nữ, cán bộ Văn phòng và tổ chức, các đoàn thể trên địa bàn phường. Các loại thuốc dùng và dụng cụ y tế do đồng chí Trạm trưởng Trạm Y tế phụ trách về chuyên môn đảm bảo việc cứu thương khi chữa cháy.

+ Phân công cán bộ Văn phòng chịu trách nhiệm chấm công cho những người tham gia chữa cháy rừng; Kiểm lâm địa bàn, Công chức, viên chức, lực lượng tham gia chữa cháy rừng, Trưởng Công an phụ trách thông kê, đánh giá thiệt hại, xác định nguyên nhân, điều tra ban đầu.

2.3. Báo cáo tình hình cháy rừng

- Tổng hợp báo cáo nhanh tình hình vụ cháy rừng về Ban chỉ huy các cấp và cơ quan Kiểm lâm địa phương (cơ quan thường trực PCCCR).

- Chủ rừng thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Thông tư số 25/2019/TT-BNNPTNT, ngày 27/12/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng.

2.4. Khắc phục hậu quả do cháy rừng gây ra

- Kiểm tra lại lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy.

- Hội ý rút kinh nghiệm.
- Chủ rừng xác định mức độ rừng bị thiệt hại sau khi cháy, thống kê và báo cáo cơ quan Kiểm lâm, chính quyền địa phương sở tại.
- Căn cứ mức độ thiệt hại, chủ rừng xác định và thực hiện các giải pháp phục hồi rừng sau khi cháy gồm: Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên hoặc có trồng bổ sung hoặc trồng mới rừng.
- Cơ quan Kiểm lâm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền mức độ thiệt hại, giải pháp khắc phục hậu quả, hỗ trợ thiệt hại.
- Lực lượng công an, quân sự phường, kiểm lâm địa bàn phối hợp với Chính quyền địa phương, chủ rừng truy tìm thủ phạm gây ra cháy rừng. Cần xác định rõ vai trò, trách nhiệm của chủ rừng trong việc đề xảy ra cháy rừng và trong quá trình chữa cháy rừng.
- Chủ rừng cần có biện pháp bảo vệ rừng sau khi cháy, tránh để người dân lợi dụng chặt phá rừng.

PHẦN IV

KẾT LUẬN

Phương án phòng cháy, chữa cháy rừng ban hành giúp cho Ủy ban nhân dân phường điều hành, chỉ đạo việc thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng tại địa phương được kịp thời, đảm bảo hạn chế thấp nhất thiệt hại xảy ra khi có tình huống phát sinh. Được xây dựng dựa trên các văn bản hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền và tình hình thực tế về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn phường hiện nay. Phương án đã nêu lên một số giải pháp cụ thể về phòng cháy, chữa cháy rừng, song trong quá trình xây dựng sẽ không thể tránh khỏi những hạn chế nhất định. Do vậy, trong quá trình chỉ đạo, triển khai UBND phường sẽ tiếp tục bổ sung, chỉnh lý để đảm bảo phục vụ tốt cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng tại địa phương.

Trên đây là Phương án phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2025 - 2026 của Ban chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS phường Trần Liễu./.

Nơi nhận:

- UBND TP Hải Phòng;
- Ban Chỉ huy PCTT&TKCN TP HP;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Đảng ủy; TT HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Ban chỉ huy PCTT,TKCN&PTDS phường;
- Đội xung kích phường;
- Lưu: VT, KT,HT&ĐT.

(Để báo cáo)

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG
Trần Thị Tình

**DANH SÁCH BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY RỪNG
PHƯỜNG TRẦN LIỄU**
(Kèm theo Phương án phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô năm 2025-2026)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chức vụ, nhiệm vụ phân công	Số điện thoại
1	Bà Trần Thị Tình	Chủ tịch UBND phường	Trưởng ban	0913045919
2	Ông Bùi Văn Lượng	Phó chủ tịch UBND phường	Phó trưởng ban	0904994927
3	Ông Lương Văn Xuân	Chỉ huy trưởng Ban CHQS	Phó trưởng ban	0975223543
4	Ông Nguyễn Thanh Sơn	Trưởng Công an	Phó trưởng ban	0972073555
5	Bà Đỗ Thị Nhàn	Trưởng phòng Kinh tế HT&ĐT	Phó trưởng ban	0963693266
6	Ông Bùi Hữu Long	Kiểm lâm viên, Hạt kiểm lâm Khu vực III, TP Hải Phòng	Thành viên	0976023255
7	Ông Nguyễn Văn Tiến	Chánh VP HĐND-UBND	Thành viên	0912530214
8	Bà Nguyễn Thị Thủy	Trưởng phòng VH-XH	Thành viên	
9	Ông Vũ Văn Minh	Phó Trưởng phòng KTHT&ĐT	Thành viên	0912558997
10	Ông Nguyễn Văn Hiền	Phó giám đốc Trung tâm thể thao và truyền thông	Thành viên	0977774475
11	Ông Nguyễn Phúc Bình	Phó trưởng BCH Quân sự	Thành viên	
12	Bà Bùi Thị Lan	Trưởng Ban đảng	Thành viên	
13	Ông Trần Văn Khải	Chủ nhiệm UBKT Đảng	Thành viên	
14	Ông Bùi Văn Hào	Chủ tịch UBMTTQ	Thành viên	
15	Ông Nguyễn Hợp Cường	Chánh VP Đảng ủy	Thành viên	

16	Ông Nguyễn Văn Chính	Chủ tịch Hội cựu chiến binh	Thành viên	
17	Ông Nguyễn Đức Minh	Chủ tịch HND	Thành viên	
18	Bà Nguyễn Thị Nhung	Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ	Thành viên	
19	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Bí thư Đoàn thanh niên	Thành viên	
20	Các ông, bà Tổ trưởng Tổ dân phố trên địa bàn phường		Thành viên	
Tổng cộng: 35 thành viên				